

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG AN BÌNH
Số 155/BC-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
An Bình, ngày 08 tháng 10 năm 2021**

BÁO CÁO

Công khai tình hình thực hiện thu, chi ngân sách quý III năm 2021

Thực hiện Luật ngân sách số 83/2015/QH13, ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách.

UBND phường báo cáo công khai tình hình thực hiện thu, chi ngân sách quý II năm 2021 theo các nội dung và biểu mẫu như sau:

1. Cân đối ngân sách phường quý III năm 2021 theo biểu mẫu số 113/CK TC-NSNN
2. Ước thực hiện thu ngân sách phường quý III năm 2021 theo biểu mẫu số 115/CK TC-NSNN
3. Ước thực hiện chi ngân sách phường quý III năm 2021 theo biểu mẫu 115/CK TC-NSNN
4. Thuyết minh tình hình thực hiện thu chi ngân sách phường quý III năm 2021.

Nơi nhận:

- UBND Thị xã;
- Phòng TC-KH Thị xã;
- Đảng ủy phường;
- HĐND phường;
- Các đoàn thể phường;
- Các tổ dân phố
- Lưu VP, TC-KT

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Trung Dũng

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH PHƯỜNG QUÝ III NĂM 2021

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM 2021	ƯỚC THỰC QUÝ III	SO SÁNH %
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	5.390.000	4.887.705	90,68
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	160.000	77.864	48,67
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	664.000	485.091	73,06
3	Thu bổ sung	4.566.000	4.235.993	92,77
	- Thu bổ sung cân đối	4.106.000	3.178.000	77,40
	- Thu bổ sung có mục tiêu	460.000	1.057.993	230,00
4	Thu chuyển nguồn		17.279	
5	Thu kết dư		71.478	
II	TỔNG SỐ CHI	5.390.000	4.857.855	90,13
1	Chi đầu tư phát triển		358.798	
2	Chi thường xuyên	5.291.000	4.463.807	84,37
3	Dự phòng	99.000	35.250	35,61

UBND PHƯỜNG AN BÌNH

Biểu số 114/CK-TC-NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG QUÝ III NĂM 2021

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2021		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ III		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	8.116.000	5.390.000	12.175.862	4.887.705	150,02	90,68
I	Các khoản thu 100%	160.000	160.000	79.239	77.864	49,52	48,67
	Phí, lệ phí	90.000	90.000	43.860	43.860	48,73	48,73
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Thu phạt an toàn giao thông	10.000	10.000	1.375	1.375	13,75	-
	Thu khác	60.000	60.000	34.004	34.004	56,67	56,67
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	3.390.000	664.000	7.771.873	485.091	229,26	73,06
1	Các khoản thu phân chia	480.000	240.000	443.883	221.942	92,48	92,48
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp	130.000	65.000	156.858	78.429	120,66	120,66
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình			2.420	1.210		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	60.000	30.000	57.700	28.850	96,17	96,17
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	290.000	145.000	226.905	113.453	78,24	78,24
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	2.910.000	424.000	7.327.990	263.149	251,82	62,06
	- Thuế GTGT	1.340.000	134.000	766.973	76.697	57,24	57,24
	- Thuế thu nhập cá nhân	1.450.000	290.000	924.782	184.956	63,78	63,78
	- Phạt VPHC do cơ quan thuế thực hiện	20.000	165.667	1.496	828,34		

	- Thuế tiêu thụ đặc biệt						
	- Phí bảo vệ môi trường						
	- Thu tiền cho thuê đất	100.000	49.283				
	- Phí khai thác khoáng sản			5.421.285			
	- Thu tiền sử dụng đất						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.566.000	4.566.000	4.235.993	4.235.993	92,77	92,77
	- Thu bổ sung cân đối	4.106.000	4.106.000	3.178.000	3.178.000	77,40	77,40
	- Thu bổ sung có mục tiêu	460.000	460.000	1.057.993	1.057.993	230,00	230,00

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG QUÝ III NĂM 2021

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỤ TOÁN NĂM 2021			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ III			SO SÁNH %		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3
	TỔNG CHI	5.390.000		5.390.000	4.494.683	-	4.857.855	83,39		90,13
	Trong đó									
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản				358.798		358.798			
2	Chi giáo dục	10.000		10.000	4.693		4.693	46,93		46,93
3	Nông nghiệp và dịch vụ nông nghiệp	-		22.500	22.500					
4	Chi y tế	-		-	-					
5	Chi văn hóa, thông tin	80.000		80.000	30.216		30.216	37,77		37,77
6	Chi phát thanh, truyền thanh	-		-	-					
7	Chi thể dục thể thao	35.000		35.000	30.000		30.000	85,71		85,71
8	Chi bảo vệ môi trường	30.000		30.000	-		-			
9	Chi các hoạt động kinh tế	-		-	-		-			
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.716.000		4.716.000	3.852.170		3.852.170	81,68		81,68
11	Chi cho công tác xã hội	10.000		10.000	110.000		110.000	1.100,00		1.100,00
12	Chi khác	10.000		10.000	10.000		10.000	100,00		100,00
13	Chi Công viên phường An Bình	400.000		400.000	399.854		399.854	99,96		99,96
14	Chi tiền điện hố ngheo				-		4.374			
15	Dự phòng ngân sách	99.000		99.000	35.250		35.250	35,61		35,61

THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách quý III năm 2021
(*Đính kèm báo cáo số /BC-UBND, ngày 08 tháng 10 năm 2021 của UBND
phường An Bình*)

I. Tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách quý III năm 2021.

1. Tổng thu ngân sách trên địa bàn thực hiện quý III năm 2021 là 2.429 triệu đồng, đạt 68,45% dự toán. Trong đó, thu ngân sách phường trên địa bàn được hưởng theo phân cấp là 553 triệu đồng, đạt 67,22% dự toán.

2. Kết quả thực hiện theo từng sắc thuế như sau:

- Các khoản thu do Chi cục thuế thực hiện được 772 triệu đồng, đạt 74,24% dự toán, trong đó:

+ Lê phí trước bạ nhà đất thực hiện được 226 triệu đồng, đạt 78,24% dự toán.

+ Thuế thu nhập cá nhân thực hiện được 545 triệu đồng, đạt 72,69% dự toán.

- Các khoản thu do đội thuế và UBND phường thực hiện được 1.657 triệu đồng, đạt 66,05% dự toán, trong đó:

+ Thuế GTGT thực hiện được 766 triệu đồng, đạt 57,24% dự toán.

+ Thuế TNCN thực hiện được 379 triệu đồng đạt 54,23%.

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện được 156 triệu đồng đạt 120,66% dự toán.

+ Lê phí môn bài thực hiện được 57 triệu đồng đạt 96,17% dự toán

+ Phạt vi phạm hành chính do cơ quan thuế thực hiện 165 triệu đồng, đạt 828,33% dự toán.

+ Tiền thuê đất thực hiện được 49 triệu đồng, đạt 49,28% dự toán.

+ Các khoản thu khác ngân sách do UBND phường thực hiện được 79 triệu đồng, đạt 49,52% dự toán.

2. Phân tích nguyên nhân ảnh hưởng đến công tác thu ngân sách:

- Nhìn chung, tiến độ thu ngân sách 9 tháng đầu năm 2021 đạt thấp và dự ước thu ngân sách năm 2021 không đạt dự toán giao.

- Trong tổng số 07 khoản thu do Đội thuế phường thu (Trừ Tiền thuê đất không được hưởng điều tiết theo phân cấp) có 02 khoản thu đạt thấp như: Thuế GTGT, thuế TNCN từ hộ kinh doanh cá thể bị hụt thu 785 triệu. Nguyên nhân do:

+ Dự toán giao năm 2021 thuế GTGT + TNCN là: 2.040 triệu đồng, trong khi đó Bộ thuế hộ kinh doanh năm 2021 chỉ có 101 hộ, số tiền phải thu là: 1.135 triệu đồng (94 triệu đồng/ tháng x12 tháng).

+ Mặt khác, trong 9 tháng đầu năm số hộ kinh doanh phải tạm nghỉ kinh doanh là 126 lượt (trong đó tạm nghỉ do dịch covid-19 theo Văn bản số 512/UBND-KGVX ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh Gia Lai là 5 hộ) và xin nghỉ hẳn là 9 hộ; dẫn đến số thu thuế từ hộ kinh doanh cá thể bị giảm 126 triệu đồng (Cụ thể: Thuế GTGT hụt thu: 84 triệu đồng, thuế TNCN: 42 triệu đồng).

- Trong tổng số 03 khoản thu do UBND phường thu (Trừ tiền thu phạt ATGT được nộp trực tiếp về trung ương) có 02 khoản thu đạt thấp như: Phí, lệ phí (không kể lệ phí môn bài bị hụt thu 10 triệu đồng và các khoản thu khác bị hụt thu 27 triệu đồng. Nguyên nhân do:

+ Phí, lệ phí phụ thuộc vào số lượng người dân đến UBND phường giao dịch, và chủ yếu giao dịch về hộ tịch và chứng thực, số tiền thu theo quy định những khoản phí này rất thấp.

+ Nguồn thu khác của UBND phường chủ yếu là thu phạt VPHC trong các lĩnh vực.

- Tình trạng nợ đọng thuế vẫn còn, tổng số nợ thuế đến 24/9: 85 triệu đồng, trong đó:

+ Các hộ kinh doanh: 54 triệu đồng (02 hộ)

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 31 triệu đồng (Các hộ có đất nhưng thường trú ở địa phương khác).

II. Tình hình thực hiện chi ngân quỹ III năm 2021.

- Căn cứ vào dự toán được duyệt, UBND phường đã chủ động trong việc điều hành ngân sách, bố trí chi hợp lý, tiết kiệm, thực hiện đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn và dự toán đã được UBND thị xã giao.

- Chi ngân sách quý III năm 2021 là 4.887 triệu đồng đạt 90,68 % so với dự toán..

- Chi đầu tư phát triển: 358 triệu đồng

- Chi thường xuyên: 4.463 triệu đồng đạt 84,37 % so với dự toán đạt 84,37%.

- Chi dự phòng ngân sách: 35 triệu đồng đạt 35,6%

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, ước thực hiện thu ngân sách điều tiết theo phân cấp phường bị hụt thu

- Thực hiện Công văn số 1099/UBND-TCKH ngày 06/8/2021 của UBND-TCKH thị xã An Khê về việc rà soát nhiệm vụ các nhiệm vụ chi thường xuyên và kinh phí tiết kiệm những tháng cuối năm 2021, UBND phường điều chỉnh tiết kiệm 10% với số tiền 38.186.000 đồng vào dự phòng ngân sách để chi hỗ trợ phòng chống dịch Covid-19.

- Chi tăng lương theo Nghị Quyết 136/2021/NQ-HĐND ngày 25/02/2021 có hiệu lực từ ngày 07/3/2021.

UBND phường đã bố trí chi hợp lý và tiết kiệm, đảm bảo cân đối cho hoạt động quản lý nhà nước, an sinh xã hội, an ninh quốc phòng địa phương và một số nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn. Tuy nhiên, tổng chi ngân sách 9 tháng đầu năm tăng là do chi đại hội TDTT, chi cải tạo công viên An Bình, chi mừng thọ người cao tuổi, chi huấn luyện dân quân và các nguồn mục tiêu: Chi kinh phí đảm bảo ATGT, chi công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, Chi chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn làng tổ dân phố theo NQ 136.

Nhìn chung chi ngân sách quý III năm 2021 cơ bản đảm bảo cân đối cho hoạt động quản lý nhà nước, an sinh xã hội và nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn đảm bảo an ninh, quốc phòng địa phương.